

BÁO CÁO
Kết quả công tác phòng, chống tội phạm và vi phạm pháp luật năm 2024

Kính gửi: Công an tỉnh Hưng Yên

Ngày 25/7/2024, Sở Tư pháp nhận được Công văn số 3010/CAT-PV01 ngày 25/7/2024 của Công an tỉnh về việc báo cáo tình hình kết quả công tác phòng, chống tội phạm và vi phạm pháp luật năm 2024, căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, Sở Tư pháp báo cáo kết quả thực hiện, như sau:

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo

Năm 2024, Sở Tư pháp tiếp tục quán triệt, phổ biến nội dung Nghị quyết số 96/2019/QH14 ngày 27/11/2019 của Quốc hội khóa XIV về công tác phòng, chống tội phạm và vi phạm pháp luật, công tác của Viện kiểm sát nhân dân, của Tòa án nhân dân và công tác thi hành án; Quyết định số 634/QĐ-TTg ngày 13/5/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình thực hiện Nghị quyết số 96/2019/QH14 ngày 27/11/2019 của Quốc hội khóa XIV về công tác phòng, chống tội phạm và vi phạm pháp luật, công tác của Viện kiểm sát nhân dân, của Tòa án nhân dân và công tác thi hành án và các Kế hoạch của UBND tỉnh về công tác phòng, chống tội phạm và vi phạm pháp luật năm 2024 tới toàn thể công chức, viên chức và người lao động trong toàn Ngành nhằm nâng cao nhận thức và trách nhiệm của mỗi cá nhân trong việc tham gia thực hiện công tác phòng, chống tội phạm và vi phạm pháp luật.

Đồng thời, căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, Sở Tư pháp đã chỉ đạo các phòng chuyên môn, đơn vị sự nghiệp thuộc Sở tổ chức triển khai thực hiện tốt một số nhiệm vụ công tác của Ngành như: Công tác phổ biến giáo dục pháp luật; công tác xây dựng, kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật (VBQPPL); công tác quản lý xử lý vi phạm hành chính và theo dõi thi hành pháp luật; công tác hành chính tư pháp và công tác trợ giúp pháp lý. Qua đó, góp phần tích cực tham gia thực hiện công tác phòng, chống tội phạm và vi phạm pháp luật; nâng cao nhận thức của các cấp ủy đảng, chính quyền, các tổ chức chính trị - xã hội, đảng viên, công chức, viên chức, nhân viên trong toàn Ngành và quần chúng nhân dân về công tác phòng, chống tội phạm và vi phạm pháp luật, từng bước kiềm chế, làm giảm các loại tội phạm, nhất là tội phạm xâm phạm trật tự, an toàn xã hội; tội phạm tham nhũng, kinh tế, buôn lậu; tội phạm công nghệ cao; tội phạm ma túy; tội phạm và vi phạm pháp luật về môi trường..... tạo môi trường lành mạnh, phục vụ có hiệu quả nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo vệ cuộc sống hạnh phúc và bình yên của nhân dân.

2. Kết quả đạt được

a) Công tác tuyên truyền về phòng, chống tội phạm và vi phạm pháp luật

Với chức năng, nhiệm vụ là cơ quan Thường trực của Hội đồng phối hợp phổ biến giáo dục pháp luật tỉnh, Sở Tư pháp đã tham mưu UBND tỉnh ban hành Kế hoạch số 07/KH-UBND ngày 12/01/2024 triển khai công tác PBGDPL, hoà giải ở cơ sở, xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2024 trên địa bàn tỉnh Hưng Yên; Kế hoạch số 42/KH-UBND ngày 05/3/2024 phổ biến, tuyên truyền các Luật, Nghị quyết mới được Quốc hội khoá XV thông qua tại kỳ họp thứ 6 và kỳ họp bất thường lần thứ 5 trên địa bàn tỉnh Hưng Yên. Tham mưu Hội đồng phối hợp PBGDPL tỉnh ban hành Kế hoạch số 03/KH-HĐPH ngày 07/3/2024 về hoạt động của Hội đồng phối hợp PBGDPL năm 2024; Kế hoạch số 04/KH-HĐPH ngày 14/3/2024 thực hiện Đề án “Tuyên truyền, phổ biến trong cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân về nội dung của Công ước Chống tra tấn và pháp luật Việt Nam về phòng, chống tra tấn” năm 2024 trên địa bàn tỉnh; Kế hoạch số 05/KH-HĐPH ngày 14/3/2024 thực hiện Đề án “Truyền thông về quyền con người ở Việt Nam giai đoạn 2023-2028” năm 2024 trên địa bàn tỉnh; Kế hoạch số 06/KH-HĐPH ngày 14/3/2024 tuyên truyền, phổ biến nội dung cơ bản của Công ước quốc tế về quyền dân sự, chính trị và pháp luật Việt Nam về các quyền dân sự, chính trị năm 2024 trên địa bàn tỉnh; Kế hoạch số 07/KH-HĐPH ngày 14/3/2024 triển khai thực hiện Đề án “Tăng cường năng lực tiếp cận pháp luật của người dân” năm 2024 trên địa bàn tỉnh; Kế hoạch 08/KH-HĐPH ngày 15/3/2024 thực hiện Đề án “Tổ chức truyền thông chính sách có tác động lớn đến xã hội trong quá trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật” năm 2024 trên địa bàn tỉnh; Công văn số 01/HĐPH-TT ngày 05/02/2024 đẩy mạnh công tác tuyên truyền, PBGDPL trong dịp Tết Nguyên đán Giáp Thìn 2024; Công văn số 02/HĐPH-TT ngày 04/3/2024 về việc tăng cường phổ biến Chỉ thị số 23/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ: Về việc đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính cấp Phiếu lý lịch tư pháp tạo thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp; Công văn số 05/HĐPH-TT ngày 06/5/2024 về việc phổ biến, tuyên truyền Luật Đất đai năm 2024...

Để thực hiện có hiệu quả Đề án “Tăng cường năng lực tiếp cận pháp luật của người dân”, Công văn số 1875/UBND-NC ngày 13/7/2023 của UBND tỉnh về việc ban hành Thông cáo báo chí VBQPPL của HĐND tỉnh và UBND tỉnh, trên cơ sở đề nghị của các cơ quan, đơn vị chủ trì xây dựng VBQPPP, Sở Tư pháp đã tham mưu UBND tỉnh ban hành 07 Thông cáo báo chí (07 VBQPPL do HĐND tỉnh, UBND tỉnh ban hành về các chính sách mới trên các lĩnh vực được áp dụng trên địa bàn tỉnh). Thông qua hoạt động này giúp người dân dễ dàng tiếp cận, nắm bắt những thông tin pháp luật, chính sách mới được ban hành. Bên cạnh việc ban hành các văn bản đơn đốc, hướng dẫn thực hiện công tác PBGDPL, Sở Tư pháp đã tích cực triển khai các nội dung của Chương trình, Đề án với các hình thức như: Biên soạn 60 tờ gấp tuyên truyền các nội dung theo chỉ đạo của UBND tỉnh, những vấn đề dư luận xã hội quan tâm; 01 Đề cương tuyên truyền các Luật, Nghị quyết được thông qua tại kỳ họp thứ 6 và kỳ họp bất thường lần thứ 5 Quốc hội khoá XV; biên soạn và phát hành 01 số Bản tin Tư pháp Hưng Yên - PBGDPL...

Nhằm đáp ứng nhiệm vụ tuyên truyền, PBGDPL năm 2024 và những năm tiếp theo, căn cứ tiêu chuẩn công nhận Báo cáo viên pháp luật đã được quy định tại Luật Phổ biến giáo dục pháp luật và Thông tư số 10/2016/TT-BTP, Sở Tư pháp tiến hành rà soát, trên cơ sở đó tham mưu UBND tỉnh củng cố, kiện toàn đội ngũ báo cáo viên pháp luật cấp tỉnh (*Công văn số 544/STP-PB&TDTHPL ngày 09/5/2024 về việc rà soát, kiện toàn Báo cáo viên pháp luật cấp tỉnh*). Tại cấp huyện, Sở Tư pháp hướng dẫn các huyện, thị xã, thành phố thường xuyên rà soát, kiện toàn đội ngũ báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên đảm bảo thực hiện nhiệm vụ tuyên truyền, PBGDPL tại địa phương mình. Hiện tại, số lượng Báo cáo viên pháp luật cấp tỉnh là 78 người, báo cáo viên pháp luật cấp huyện là 172 người, tuyên truyền viên pháp luật cấp xã là 1.424 người.

Nhằm tiếp tục nâng cao chất lượng hòa giải viên và tỷ lệ hòa giải thành ở cơ sở, Sở Tư pháp đã hướng dẫn các địa phương thường xuyên thực hiện rà soát, củng cố, kiện toàn đội ngũ hoà giải viên ở cơ sở. Theo báo cáo của 10/10 huyện, thị xã, thành phố, tổng số tổ hòa giải trên địa bàn tỉnh hiện nay là 851 tổ với 5.996 hòa giải viên bảo đảm mỗi thôn, tổ dân phố có ít nhất 01 tổ hòa giải, mỗi tổ hòa giải đều có từ 03 hòa giải viên trở lên và đúng thành phần theo quy định. Thành viên tổ hòa giải đều là những người có uy tín, có kinh nghiệm thực tế, tâm huyết với công việc. Việc bầu, công nhận hòa giải viên, tổ trưởng tổ hòa giải đảm bảo đúng quy định của Luật Hòa giải ở cơ sở và các văn bản có liên quan. Việc thường xuyên kiện toàn các tổ hòa giải, bồi dưỡng nâng cao kiến thức về chuyên môn nghiệp vụ cho các hòa giải viên đã góp phần nắm bắt, giải quyết kịp thời các mâu thuẫn phát sinh trong quần chúng nhân dân, góp phần phát huy tinh thần tương thân, tương ái, giữ gìn tình làng nghĩa xóm, giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn.

Kết quả: Các sở, ngành và 10 huyện, thị xã, thành phố trong toàn tỉnh đã tổ chức tuyên truyền, phổ biến được 1.100 cuộc cho 134.145 lượt người, cấp phát miễn phí 1.025.690 tài liệu PBGDPL; tổ chức 11 cuộc thi tìm hiểu pháp luật với 12.203 người dự thi... Các tổ hòa giải trên địa bàn tỉnh đã tiếp nhận và giải quyết xong 379 vụ việc, tiến hành hòa giải thành 354 vụ việc, đạt tỷ lệ khoảng **93,4%**. Năm 2023 toàn tỉnh có 156/161 xã, phường, thị trấn được công nhận đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; 05 xã chưa được công nhận đạt chuẩn tiếp cận pháp luật.

b) Công tác quản lý xử lý vi phạm hành chính và theo dõi thi hành pháp luật liên quan đến tội phạm

Thực hiện Nghị định số 59/2012/NĐ-CP ngày 23/7/2012 của Chính phủ về theo dõi tình hình thi hành pháp luật; Nghị định số 32/2020/NĐ-CP ngày 05/3/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung Nghị định số 59/2012/NĐ-CP; Quyết định số 192/QĐ-TTg ngày 22/02/2024 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Kế hoạch theo dõi tình hình thi hành pháp luật trong lĩnh vực trọng tâm, liên ngành năm 2024, Sở Tư pháp đã tham mưu UBND tỉnh ban hành Quyết định số 91/QĐ-UBND ngày 11/01/2024 về Kế hoạch theo dõi tình hình thi hành pháp luật năm 2024 trên địa bàn tỉnh Hưng Yên, trong đó, xác định các lĩnh vực trọng tâm theo dõi bao gồm: (1) An toàn thực phẩm; (2) Quản lý thuế đối với hoạt động thương mại điện tử; (3) Xuất bản, in và phát hành xuất bản phẩm; (4) Thực hiện chính sách pháp luật về quản lý thị trường bất động sản; (5) Thực hiện chính sách về phát triển nhà ở xã hội. Trên cơ

sở Quyết định số 91/QĐ-UBND ngày 11/01/2024 của UBND tỉnh, Sở Tư pháp đã ban hành các văn bản đôn đốc, hướng dẫn các cơ quan, địa phương triển khai thực hiện công tác theo dõi thi hành pháp luật thuộc phạm vi lĩnh vực, địa bàn quản lý được giao, như Công văn số 410/STP-PB&TDTHPL ngày 11/4/2024 về việc triển khai, thực hiện theo dõi tình hình thi hành pháp luật lĩnh vực trọng tâm, liên ngành năm 2024; Công văn số 503/STP-PB&TDTHPL ngày 03/5/2024 của Sở Tư pháp về việc rà soát, lập danh mục nội dung giao HĐND và UBND tỉnh, cấp huyện quy định chi tiết một số lĩnh vực pháp luật...; tổ chức nghiên cứu, xây dựng Kế hoạch điều tra, khảo sát; các phương án và Mẫu phiếu điều tra khảo sát tình hình thi hành pháp luật về các lĩnh vực theo dõi trọng tâm, liên ngành năm 2024.

Để triển khai thực hiện có hiệu quả công tác quản lý thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính theo quy định của Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012 (*sửa đổi, bổ sung năm 2020*), Nghị định số 19/2020/NĐ-CP ngày 12/02/2020 của Chính phủ kiểm tra, xử lý kỷ luật trong công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính, Nghị định số 118/2021/NĐ-CP ngày 23/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính, Sở Tư pháp đã tham mưu UBND tỉnh ban hành Kế hoạch số 22/KH-UBND ngày 26/01/2024 về triển khai công tác quản lý thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính năm 2024 trên địa bàn tỉnh Hưng Yên. Công tác kiểm tra việc thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính luôn được chú trọng thực hiện. Thực hiện Quyết định số 1333/QĐ-CTUBND ngày 26/6/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh về kiểm tra công tác xử lý vi phạm hành chính năm 2023 trên địa bàn tỉnh, Sở Tư pháp đã tiến hành kiểm tra theo kế hoạch, qua đó đã ban hành Kết luận kiểm tra số 174/KL-ĐKTr ngày 07/02/2024 công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính đối với Sở Kế hoạch và Đầu tư; Kết luận kiểm tra số 238/KL-STP ngày 29/02/2024 công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực Hải Quan tại Chi cục Hải Quan Hưng Yên. Trình UBND tỉnh xem xét, ban hành Quyết định kiểm tra công tác xử lý vi phạm hành chính năm 2024 trên địa bàn tỉnh. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Quy chế phối hợp trong quản lý nhà nước đối với công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn tỉnh (theo Quyết định số 32/2022/QĐ-UBND tỉnh), chú trọng việc tham gia ý kiến đối với hồ sơ xử phạt vi phạm hành chính thuộc thẩm quyền của Chủ tịch UBND tỉnh.

Thực hiện Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 05/01/2024 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2024 và Kế hoạch số 31/KH-UBND ngày 21/02/2024 của UBND tỉnh triển khai các nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện cải thiện môi trường kinh doanh nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh năm 2024 trên địa bàn tỉnh Hưng Yên, để thực hiện nhiệm vụ về nâng cao điểm số và duy trì thứ hạng chỉ số Chi phí tuân thủ pháp luật (chỉ số B1) trên địa bàn tỉnh, Sở Tư pháp đã ban hành văn bản đôn đốc, hướng dẫn các sở, ban, ngành tỉnh, UBND cấp huyện về việc triển khai nhiệm vụ, giải pháp nâng cao điểm số, duy trì thứ hạng Chỉ số chi phí tuân thủ pháp luật năm 2024 (*Công văn số 480/STP-PB&TDTHPL ngày 25/4/2024 của Sở Tư pháp; Công văn số 579/STP-PB&TDTHPL ngày 15/5/2024 của Sở Tư pháp...*); đồng thời, xây dựng Báo cáo 6 tháng đầu năm 2024 về thực hiện nhiệm vụ về nâng cao điểm số và

duy trì thứ hạng Chỉ số chi phí tuân thủ pháp luật (chỉ số B1) trên địa bàn tỉnh gửi Bộ Tư pháp, UBND tỉnh theo quy định.

c) Công tác xây dựng, kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật (QPPL)

Để tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả Chỉ thị số 43/CT-TTg ngày 11/12/2020 của Thủ tướng Chính phủ về nâng cao chất lượng công tác xây dựng, hoàn thiện hệ thống pháp luật và tăng cường hiệu quả thi hành pháp luật; Quyết định số 229/QĐ-UBND ngày 22/01/2020 của UBND tỉnh phê duyệt Đề án nâng cao chất lượng công tác xây dựng ban hành VBQPPL tỉnh Hưng Yên giai đoạn 2020-2025 và những năm tiếp theo; Chỉ thị số 02/CT-CTUBND ngày 26/01/2022 về tăng cường công tác xây dựng và hoàn thiện thể chế trên địa bàn tỉnh Hưng Yên, ngay từ đầu năm 2024, Sở Tư pháp đã tham mưu UBND tỉnh ban hành các văn bản liên quan đến công tác cải cách thể chế, xây dựng và hoàn thiện hệ thống VBQPPL ở địa phương, như: Quyết định số 138/QĐ-UBND ngày 18/01/2024 ban hành Kế hoạch xây dựng, kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa và xử lý VBQPPL trên địa bàn tỉnh; Quyết định số 324/QĐ-UBND ngày 30/01/2024 về việc ban hành Danh mục Quyết định của UBND tỉnh quy định chi tiết các luật được Quốc hội khóa XV thông qua tại Kỳ họp thứ sáu; Quyết định số 1133/QĐ-UBND ngày 29/05/2024 về việc ban hành Danh mục Quyết định của UBND tỉnh quy định chi tiết các luật được Quốc hội khóa XV thông qua tại Kỳ họp bất thường lần thứ năm; Quyết định số 88/QĐ-UBND ngày 10/01/2024 về việc công bố Danh mục VBQPPL hết hiệu lực, ngưng hiệu lực toàn bộ hoặc một phần thuộc lĩnh vực quản lý Nhà nước của HĐND, UBND tỉnh Hưng Yên 2023; Quyết định số 438/QĐ-CTUBND ngày 23/02/2024 về công bố kết quả hệ thống hóa VBQPPL thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của HĐND, UBND tỉnh Hưng Yên kỳ 2019-2023 và nhiều văn bản về việc tiếp tục thực hiện các giải pháp cải thiện Chỉ số cải thiện các quy định của pháp luật...

Bên cạnh đó, Sở Tư pháp đã chỉ đạo các phòng chuyên môn, nghiệp vụ thuộc Sở phối hợp, hướng dẫn các cơ quan thuộc UBND tỉnh, nâng cao chất lượng công tác xây dựng, soạn thảo, góp ý, thẩm định văn bản QPPL trên địa bàn tỉnh, trong đó chú trọng tham gia góp ý các dự thảo và triển khai thực hiện các văn bản QPPL liên quan đến công tác phòng chống tội phạm và vi phạm pháp luật đảm bảo tính hợp hiến, hợp pháp, đồng bộ và khả thi. Thường xuyên kiểm tra, rà soát, đề nghị cấp có thẩm quyền kịp thời bãi bỏ, hủy bỏ hoặc sửa đổi, bổ sung, thay thế văn bản QPPL liên quan đến công tác phòng chống tội phạm và vi phạm pháp luật cho phù hợp với thực tiễn và quy định của pháp luật. Tăng cường việc đôn đốc, theo dõi việc xử lý các văn bản trái pháp luật; kiến nghị xử lý trách nhiệm khi ban hành, tham mưu ban hành văn bản trái pháp luật. Phối hợp với các cơ quan liên quan tổ chức tốt việc thông tin, tuyên truyền để giúp nhân dân và dư luận xã hội hiểu đúng về kết quả kiểm tra VBQPPL, tránh gây tác động xã hội tiêu cực.

Kết quả: Sở Tư pháp đã tiến hành tham gia, góp ý đối với 93 dự thảo văn bản, trong đó: có 26 dự thảo văn bản của Trung ương (*Luật, Nghị định, Thông tư*) và 67 dự thảo văn bản của địa phương (*13 dự thảo Nghị quyết và 38 dự thảo Quyết định và 16 các văn bản khác như Chương trình, kế hoạch, báo cáo...*).. Tiến hành thẩm định đúng tiến độ, có chất lượng đối với 27 dự thảo VBQPPL (*05 dự thảo Nghị quyết, 22 dự*

thảo Quyết định). Phối hợp với các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh tham mưu HĐND, UBND tỉnh ban hành 15 VBQPPL (01 Nghị quyết, 14 Quyết định); tiến hành tự kiểm tra và lập phiếu kiểm tra đối với 14/14 Quyết định của UBND tỉnh ban hành; chưa tiến hành kiểm tra theo thẩm quyền đối với văn bản do HĐND, UBND huyện, thị xã, thành phố ban hành; thực hiện rà soát thường xuyên đối với 841 VBQPPL của HĐND, UBND tỉnh, đề nghị sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới đối với 16 VBQPPL. Thực hiện Nghị định số 52/2015/NĐ-CP ngày 28/5/2015 Chính phủ về Cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật, Sở Tư pháp đã tiến hành cập nhật 15 VBQPPL do HĐND, UBND tỉnh ban hành (01 Nghị quyết và 15 Quyết định) lên Cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật, đảm bảo cập nhật đạt 100% văn bản đã ban hành.

d) Công tác trợ giúp pháp lý

Công tác trợ giúp pháp lý tiếp tục được quan tâm, chú trọng vào việc tham gia các hoạt động tố tụng, ngay từ đầu năm, Sở Tư pháp đã tham mưu UBND tỉnh ban hành Quyết định số 414/QĐ-UBND ngày 20/02/2024 ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện chính sách trợ giúp pháp lý cho người khuyết tật thuộc diện được trợ giúp pháp lý năm 2024. Tham mưu Hội đồng phối hợp liên ngành về TGPL trong hoạt động tố tụng tỉnh Hưng Yên ban hành Kế hoạch số 02/KH-HĐPH ngày 16/02/2024 về trợ giúp pháp lý trong hoạt động tố tụng tỉnh Hưng Yên; Kế hoạch phối hợp số 596/KHPH-STP-CAT ngày 17/5/2024 giữa Sở Tư pháp và Công an tỉnh về phối hợp trực trợ giúp pháp lý trong điều tra hình sự...; tổ chức nhiều hoạt động truyền thông trợ giúp pháp lý, trong đó, chú trọng truyền thông các văn bản của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về công tác phòng, chống tội phạm, tệ nạn xã hội và xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc. Kết quả: Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước đã thực hiện 844 vụ việc (kỳ trước chuyển qua 176 vụ việc, thụ lý trong kỳ 173 vụ việc, thực hiện tư vấn tại chỗ không thụ lý 495 vụ việc). Trong đó: Tham gia tố tụng 326 vụ việc, tư vấn 8 vụ việc, đại diện ngoài tố tụng 15 vụ việc, tư vấn tại chỗ 495 vụ việc. Tổng số vụ việc đã hoàn thành: 657 vụ việc. Trong đó: Tư vấn: 8 vụ việc, tham gia tố tụng 151 vụ việc, đại diện ngoài tố tụng 3 vụ việc, tư vấn tại chỗ 495 vụ việc.

Bên cạnh đó, Trung tâm đã tổ chức được 104 cuộc truyền thông về trợ giúp pháp lý, trong đó có 02 cuộc truyền thông cho người khuyết tật tại Trường Phục hồi chức năng và dạy nghề huyện Tiên Lữ; 02 cuộc truyền thông cho người khuyết tật tại Trường Phục hồi chức năng và dạy nghề huyện Khoái Châu; 33 cuộc truyền thông cho đối tượng trẻ em là học sinh tại các trường THCS; 67 cuộc truyền thông tại các xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Hưng Yên. Thông qua các cuộc truyền thông đã thu hút 19.022 lượt người tham dự, thực hiện tư vấn trực tiếp tại các cuộc truyền thông là 495 lượt người thuộc đối tượng trợ giúp pháp lý về các lĩnh vực pháp luật theo yêu cầu của người được trợ giúp pháp lý.

e) Công tác hành chính tư pháp

Tăng cường kiểm soát các hồ sơ lý lịch tư pháp, nuôi con nuôi có yếu tố nước ngoài; hướng dẫn UBND cấp huyện, Phòng Tư pháp tăng cường quản lý chặt chẽ các hồ sơ xin đăng ký kết hôn với người nước ngoài đảm bảo hợp pháp, hợp lệ, đúng thủ tục, phối hợp chặt chẽ với các cơ quan hữu quan như Công an tỉnh, Văn phòng UBND tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố để xác minh làm rõ các trường hợp

kết hôn, nuôi con nuôi có nghi vấn, đấu tranh có hiệu quả đối với hoạt động môi giới kết hôn bất hợp pháp. Trong trường hợp nghi vấn hoặc có khiếu nại, tố cáo kết hôn giả, lợi dụng kết hôn, nuôi con nuôi nhằm mục đích mua bán người, kết hôn vì mục đích trục lợi hoặc xét thấy có vấn đề cần làm rõ về nhân thân của đương sự hoặc giấy tờ trong hồ sơ đăng ký kết hôn thì tiến hành xác minh làm rõ để góp phần loại trừ những trường hợp kết hôn không bảo đảm nguyên tắc tự nguyện, tiến bộ.

Kết quả: Sở Tư pháp tiếp nhận 01 trường hợp nuôi con nuôi có yếu tố nước ngoài do Bộ Tư pháp chuyển về, tiến hành nghiên cứu hồ sơ để thực hiện các thủ tục theo quy định; thực hiện xong việc kiểm tra công tác đăng ký nuôi con nuôi trong nước của năm 2023 đối với 35 trường hợp do UBND các xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh thực hiện.; 6.588 Phiếu lý lịch tư pháp theo yêu cầu của đương sự, trong đó, Phiếu lý lịch tư pháp số 1 là 2.678 Phiếu, Phiếu lý lịch tư pháp số 2 là 3.910 Phiếu; cấp cho công dân Việt Nam là 6.284 Phiếu, người nước ngoài là 303 Phiếu, cơ quan, tổ chức là 01 Phiếu. Tiếp nhận 3.579 thông tin lý lịch tư pháp từ các cơ quan có liên quan; tiến hành phân loại, sắp xếp và lập được 3.014 thông tin Lý lịch tư pháp vào dữ liệu lý lịch tư pháp, chuyển Sở Tư pháp tỉnh ngoài 565 thông tin. Việc tiếp nhận hồ sơ và giải quyết đảm bảo thời gian, trình tự, thủ tục theo quy định.

f) Công tác hỗ trợ tư pháp

Trên địa bàn tỉnh hiện có 37 tổ chức hành nghề hỗ trợ tư pháp, trong đó có 17 tổ chức hành nghề công chứng; 3 tổ chức hành nghề đấu giá tài sản; 08 tổ chức hành nghề luật sư; 2 tổ chức giám định tư pháp; 06 tổ chức hành nghề Thừa phát lại và 01 tổ chức thực hiện trợ giúp pháp lý. Nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả các hoạt động hỗ trợ tư pháp và đẩy mạnh xã hội hóa việc cung cấp các dịch vụ công, hàng năm, UBND tỉnh ban hành các văn bản chỉ đạo, triển khai thực hiện các quy định về hỗ trợ tư pháp; chỉ đạo Sở Tư pháp phối hợp với các cơ quan, đơn vị và các huyện, thị xã, thành phố tổ chức phổ biến sâu rộng văn bản pháp luật về hỗ trợ tư pháp như Luật Công chứng, Luật Giám định tư pháp, Luật Luật sư, Luật Đấu giá tài sản và các văn bản có liên quan đến tổ chức hỗ trợ tư pháp. Bên cạnh đó, tiến hành các cuộc thanh tra, kiểm tra định kỳ, đột xuất, nhằm phát hiện, xử lý vi phạm và chấn chỉnh hoạt động của các tổ chức hỗ trợ tư pháp, bảo đảm để các tổ chức hỗ trợ tư pháp trên địa bàn tỉnh tuân thủ các quy định của pháp luật, là căn cứ khoa học để các cơ quan tổ tụng đưa ra các quyết định, cũng như bảo vệ lợi ích của Nhà nước, quyền và lợi ích hợp pháp của doanh nghiệp, người dân... Với việc thực hiện các giải pháp đồng bộ, hoạt động hỗ trợ tư pháp trên địa bàn tỉnh đã đi vào nền nếp và đạt được kết quả tích cực.

Kết quả: Các tổ chức hành nghề luật sư trên địa bàn tỉnh đã thực hiện xong 71 vụ việc trong đó, tham gia tố tụng 12 vụ việc, tư vấn pháp luật và dịch vụ pháp lý khác 36 vụ việc, trợ giúp pháp lý 23 vụ việc; doanh thu đạt 227.500.000 đồng. Các tổ chức hành nghề công chứng trên địa bàn tỉnh đã công chứng 34.839 việc; chứng thực 51.863 bản sao; chứng thực chữ ký trong giấy tờ, văn bản 5.520 việc; thu phí 23.258.107.000 đồng. 02 tổ chức giám định (Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh và Trung tâm pháp y và giám định đa khoa) đã thực hiện được 777 vụ việc, trong đó, giám định kỹ thuật hình sự 577 vụ việc; giám định pháp y 200 vụ việc. Các tổ chức đấu giá tài sản đã tổ chức đấu giá thành 44 cuộc, làm lợi cho tổ chức, cá nhân

259.158.464.000 đồng. Các tổ chức Thừa phát lại trên địa bàn tỉnh đã tiến hành lập 2.053 vi bằng, tổng đạt 1.000 văn bản của Tòa án, doanh thu đạt 1.267.154.000 đồng.

3. Phương hướng, nhiệm vụ công tác năm 2025

a) Tiếp tục phổ biến, quán triệt, thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 96/2019/QH14 ngày 27/11/2019 của Quốc hội khóa XIV về công tác phòng, chống tội phạm và vi phạm pháp luật, công tác của Viện kiểm sát nhân dân, của Tòa án nhân dân và công tác thi hành án; Quyết định số 634/QĐ-TTg ngày 13/5/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình thực hiện Nghị quyết số 96/2019/QH14 ngày 27/11/2019 của Quốc hội khóa XIV về công tác phòng, chống tội phạm và vi phạm pháp luật, công tác của Viện kiểm sát nhân dân, của Tòa án nhân dân và công tác thi hành án và các Kế hoạch của UBND tỉnh về công tác phòng, chống tội phạm và vi phạm pháp luật năm 2024 và những năm tiếp theo.

b) Tiếp tục nâng cao chất lượng công tác xây dựng, kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL; tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra các hoạt động trong công tác hành chính tư pháp, hỗ trợ tư pháp; tăng cường công tác quản lý xử lý vi phạm hành chính và theo dõi thi hành pháp luật, trợ giúp pháp lý gắn với đẩy mạnh cải cách hành chính gắn liền với cải cách tư pháp, cải cách pháp luật.

c) Tiếp tục tham mưu UBND tỉnh, Hội đồng phối hợp công tác phổ biến giáo dục pháp luật tỉnh hướng dẫn các ngành thành viên Hội đồng phối hợp công tác phổ biến giáo dục pháp luật tỉnh; Hội đồng phối hợp công tác phổ biến giáo dục pháp luật cấp huyện tổ chức tuyên truyền pháp luật về phòng, chống vi phạm pháp luật và tội phạm. Lồng ghép nội dung tuyên truyền pháp luật về phòng, chống tội phạm và vi phạm pháp luật vào các Kế hoạch tuyên truyền pháp luật của các ngành, các cấp, trong các nội dung sinh hoạt câu lạc bộ phụ nữ với pháp luật, thanh niên với pháp luật và các lớp tập huấn cho chính quyền, đoàn thể cơ sở.

Trên đây là Báo cáo kết quả công tác phòng, chống tội phạm và vi phạm pháp luật năm 2024 của Sở Tư pháp. Trân trọng gửi Công an tỉnh./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Giám đốc Sở (để b/c);
- Các PGĐ Sở;
- Lưu: VT, VP.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Ngô Hải Hoàn